

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HS-ST
Ngày 11/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Loan và bà Đỗ Thị Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2020/TLST-HS ngày 28/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 102/2020/QĐXXST-HS ngày 31/7/2020 đối với:

Bị cáo: Lò Văn P, sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn K và bà Lò Thị D (đều đã chết); bị cáo có vợ là Hà Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phối hợp Công an xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản C, xã K, huyện M phát hiện Lò Văn P đang đi bộ từ hướng biên giới Việt Nam - Lào về hướng bản C có biểu hiện nghi vấn liên quan đến chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện P đang cất giấu trong áo ngực bên trái đang

mặc trên người của P 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng 100 viên nén màu hồng bề mặt có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. P khai nhận đó là gói Methamphetamine của P tàng trữ để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Lò Văn P, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Văn P về Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập để điều tra, xử lý.

Ngày 09/5/2020, Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập đã quyết định khởi tố vụ án hình sự tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cùng ngày, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã quyết định chuyển vụ án hình sự đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 09/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 100 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Lò Văn P được 9,82 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu P.

Kết luận giám định số 739 ngày 12/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,48 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 9,82 gam, loại Methamphetamine.”*

Quá trình điều tra, Lò Văn P khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 08/5/2020, P đi bộ một mình từ nhà ở bản C, xã K đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản T, xã K, huyện M mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi P gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết khoảng 30 tuổi đang đi bộ một mình, P hỏi và mua được của người đó 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 100 viên Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, P đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản C, xã K thì bị tổ công tác đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lò Văn P như P đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy buộc Lò Văn P phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

Cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Lò Văn P, bắt ngày 08/5/2020 bên trong đựng 95 viên = 9,34 gam Methamphetamine, túi nilon màu xanh, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Lò Văn P, ngày 09/5/2020. Kq: Dương tính.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập thu giữ của bị cáo vào ngày 08/5/2020 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết với giá 1.000.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập lập vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 08/5/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 739 ngày 12/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “*Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,48 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 9,82 gam, loại Methamphetamine.*” nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lò Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 08/5/2020 bị cáo Lò Văn P đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 9,82 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Lò Văn P không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền

của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Lò Văn P, bắt ngày 08/5/2020 bên trong đựng 95 viên = 9,34 gam Methamphetamine, túi nilon màu xanh, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Lò Văn P, ngày 09/5/2020. Kq: Dương tính. Xét là đồ vật liên quan, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các tình tiết khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lò Văn P. Trong quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không đề cập đến việc xử lý.

[6]Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có ý kiến tại phiên tòa xin được miễn án phí do đó cần miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lò Văn P để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Lò Văn P, bắt ngày 08/5/2020 bên trong đựng 95 viên = 9,34 gam Methamphetamine, túi nilon màu xanh, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Lò Văn P, ngày 09/5/2020. Kq: Dương tính.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Tăng Thị Hải Oanh

